|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| MET\_His\_IE\_2022\_1 |  | Câu 1: Sau khi Liên Xô tan rã (1991), quốc gia nào sau đây được kế thừa địa vị pháp lí của Liên Xô tại Hội đồng Bảo an Liên họp quốc? A. Hunggari.  B. Anbani.  C. Liên bang Nga.  D. Rumani. | C |  | Sau khi Liên Xô tan rã (1991), Liên bang Nga được kế thừa địa vị pháp lý của Liên Xô tại Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Chọn C. |
| MET\_His\_IE\_2022\_2 |  | Câu 2: Trong giai đoạn 1939-1945, tổ chức nào sau đây được thành lập ở Việt Nam? A. An Nam Cộng sản đảng.  B. Đông Dương Cộng sản liên đoàn. C. Việt Nam Giải phóng quân.  D. Đông Dương Cộng sản đảng. | C |  | Trong giai đoạn 1939-1945, Việt Nam Giải phóng quân được thành lập ở Việt Nam. Chọn C. |
| MET\_His\_IE\_2022\_3 |  | Câu 3: Năm 1975, quân dân Việt Nam giành được thắng lợi quân sự nào sau đây? A. Chiến dịch Huế-Đà Nẵng.  B. Chiến dịch Việt Bắc. C. Trận Đông Khê.  D. Trận Điện Biên Phủ trên không. | A |  | Năm 1975, quân dân Việt Nam giành được thắng lợi chiến dịch Huế - Đà Nẵng. Chọn A. |
| MET\_His\_IE\_2022\_4 |  | Câu 4: Một trong những mục tiêu của quân dân Việt Nam khi mở chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) là  A. buộc Mĩ rút khỏi miền Nam Việt Nam  B. làm thất bại thủ đoạn lập ấp chiến lược của Mĩ. C. buộc Mĩ ngừng chiến tranh phá hoại miền Bắc.  D. tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào | D |  | Một trong những mục tiêu của quân dân Việt Nam khi mở chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) là tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào. Chọn D. |
| MET\_His\_IE\_2022\_5 |  | Câu 5: Trong giai đoạn 1973-1991, các nước Tây Âu có hoạt động đổi ngoại nào sau đây? A. Viện trợ cho tất cả các nước châu Phi. B. Tham gia Định ước Henxinki. C. Viện trợ cho tất cả các nước MĩLatinh.D. Liên minh chặt chẽ với Liên Xô. | B |  | Trong giai đoạn 1973-1991, các nước Tây Âu tham gia Định ước Henxinki. Chọn B. |
| MET\_His\_IE\_2022\_6 |  | Câu 6: Một trong những biện pháp về tài chính nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là A. thành lập Nha Bình dân học vụ.  B. quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam. C. phổ cập giáo dục tiểu học.  D. mở nhiều lớp học xóa nạn mù chữ. | B |  | Một trong những biện pháp về tài chính nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam. Chọn B. |
| MET\_His\_IE\_2022\_7 |  | Câu 7: Một trong những nội dung của Đại hội đại biểu lần thứ II Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 2-1951) là A. đề ra đường lối đổi mới đất nước.  B. quyết định khởi nghĩa vũ trang toàn quốc. C. đề ra đường lối hiện đại hóa đất nước. D. thông qua Báo cáo chính trị. | D |  | Một trong những nội dung của Đại hội đại biểu lần thứ II Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 2-1951) là thông qua Báo cáo chính trị. Chọn D. |
| MET\_His\_IE\_2022\_8 |  | Câu 8: Trong nửa sau những năm 40 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây nắm 3/4 dự trữ vàng của thế giới? A. Đức. B. Nhật Bản.  C. Mĩ.  D. Italia. | C |  | Trong nửa sau những năm 40 của thế kỉ XX, Mĩ nắm 3/4 dự trữ vàng của thế giới. Chọn C. |
| MET\_His\_IE\_2022\_9 |  | Câu 9: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)? A. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập. B. Việt Nam gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).  C. Các thế lực phát xít lên cầm quyền ở một số nước châu Âu. D. Liên Xô và Mĩ thỏa thuận về việc thủ tiêu các tên lửa tầm trung ở châu Âu. | D |  | Liên Xô và Mĩ thỏa thuận về việc thủ tiêu các tên lửa tầm trung ở châu Âu diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989). Chọn D. |
| MET\_His\_IE\_2022\_10 |  | Câu 10: Một trong những chiến thắng của quân dân miền Nam Việt Nam trong cuộc chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) của Mĩ là  A. Bình Giã.  B. Tuyên Quang.  C. Cao Bằng.  D. Thất Khê. | A |  | Một trong những chiến thắng của quân dân miền Nam Việt Nam trong cuộc chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) của Mĩ là Bình Gĩa. Chọn A. |
| MET\_His\_IE\_2022\_11 |  | Câu 11: Nội dung nào sau đây thuộc bối cảnh bùng nổ phong trào cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam? A. Giai cấp công nhân tiến hành nhiều cuộc bãi công, biểu tình. B. Cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến tại Huế thất bại.  C. Tiểu tư sản tổ chức các cuộc đấu tranh đòi quyền tự do, dân chủ. D. Giai cấp tư sản tăng cường đấu tranh chống độc quyền. | B |  | Cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến tại Huế thất bại thuộc bối cảnh bùng nổ phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam. Chọn B. |
| MET\_His\_IE\_2022\_12 |  | Câu 12: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở khu vực Mĩ Latinh có phong trào đấu tranh chống chế độ độc tài là A. Côlômbia.  B. Thái Lan.  C. Philíppin.  D. Xingapo | A |  | Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở khu vực Mĩ Latinh có phong trào đấu tranh chống chế độ độc tài là Côlômbia. Chọn A. |
| MET\_His\_IE\_2022\_13 |  | Câu 13: Ở miền Nam Việt Nam, phong trào Đồng khởi (1959-1960) bùng nổ trong bối cảnh nào sau đây?  A. Cách mạng gặp muôn vàn khó khăn.  B. Hiệp định Pari về Việt Nam được kí kết. C. Quân Anh đang tiến vào Đông Dương. D. Quân Nhật đang tiến vào Đông Dương. | A |  | Ở miền Nam Việt Nam, phong trào Đồng khởi (1959-1960) bùng nổ trong bối cảnh cách mạng gặp muôn vàn khó khăn. Chọn A. |
| MET\_His\_IE\_2022\_14 |  | Câu 14: Năm 1929, Việt Nam Quốc dân đảng có hoạt động nào sau đây? A. Tổ chức ám sát Badanh ở Hà Nội.  B. Xuất bản báo Người nhà quê. C. Đòi trả tự do cho Phan Bội Châu.  D. Xuất bản báo An Nam trẻ. | A |  | Năm 1929, Việt Nam Quốc dân đảng có hoạt động tổ chức ám sát Badanh ở Hà Nội. Chọn A. |
| MET\_His\_IE\_2022\_15 |  | Câu 15: Về kinh tế, các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) đã thực hiện chính sách nào sau đây?  A. Xóa bỏ tệ nạn xã hội như mê tín, dị đoan. B. Chia ruộng đất công cho dân cày nghèo. C. Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ.  D. Thành lập các đội tự vệ đỏ. | B |  | Về kinh tế, các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) đã thực hiện chính sách chia ruộng đất công cho dân cày nghèo. Chọn B. |
| MET\_His\_IE\_2022\_16 |  | Câu 16: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp tập trung đầu tư vào lĩnh vực nào sau đây? A. Khoa học máy tính.  B. Khai thác mỏ than.  C. Điện hạt nhân. D. Công nghệ điện tử. | B |  | Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp tập trung đầu tư vào lĩnh vực khai thác mỏ than. Chọn B. |
| MET\_His\_IE\_2022\_17 |  | Câu 17: Trong giai đoạn 1965-1968, Mĩ có hành động nào sau đây ở miền Nam Việt Nam? A. Mở cuộc tiến công lên Việt Bắc.  B. Mở các cuộc hành quân tìm diệt,. C. Đề ra kế hoạch quân sự Nava.  D. Đề ra kế hoạch Đờ Lát dơ Tátxinhi. | B |  | Trong giai đoạn 1965-1968, Mĩ mở các cuộc hành quân tìm diệt ở miền Nam Việt Nam. Chọn B. |
| MET\_His\_IE\_2022\_18 |  | Câu 18: Quốc gia nào sau đây là thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)? A. Mianma.  B. Mĩ.  C. Anh.  D. Pháp. | A |  | Mianma là thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Chọn A. |
| MET\_His\_IE\_2022\_19 |  | Câu 19: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Mĩ chiếm đóng khu vực nào sau đây?  A. Tây Béclin.  B. Đông Đức.  C. Đông Phi.  D. Đông Âu. | A |  | Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Mĩ chiếm đóng khu vực Tây Béclin. Chọn A. |
| MET\_His\_IE\_2022\_20 |  | Câu 20: Trong khoảng thời gian những năm 1975-1979, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây? A. Đánh đổ đế quốc và phong kiến.  B. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế. C. Đấu tranh giải phóng dân tộc  D. Đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc. | D |  | Trong khoảng thời gian những năm 1975-1979, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc. Chọn D. |
| MET\_His\_IE\_2022\_21 |  | Câu 21: Năm 1904, Phan Bội Châu thành lập tổ chức nào sau đây? A. Đảng Lập hiến.  B. Hội Duy tân. C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.D. Tân Việt Cách mạng đảng. | B |  | Năm 1904, Phan Bội Châu thành lập tổ chức Hội Duy tân. Chọn B. |
| MET\_His\_IE\_2022\_22 |  | Câu 22: Một trong những biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa (diễn ra từ đàu nhũng năm 80 của thế kỉ XX) là sự ra đời của A. Tổ chức Hiệp ước Vácsava.  B. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO). C. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).  D. các tổ chức liên kết thương mại quốc tế. | D |  | Một trong những biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa (diễn ra từ đầu những năm 80 của thế kỉ XX) là sự ra đời của các tổ chức liên kết thương mại quốc tế. Chọn D. |
| MET\_His\_IE\_2022\_23 |  | Câu 23: Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng mục tiêu của quân dân Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950? A. Mở rộng và củng cố căn cứ địa cách mạng Việt Bắc. B. Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực quân Pháp.  C. Làm phá sản chiến lược Chiến tranh cục bộ của Mĩ. D. Tạo đà thúc đẩy cuộc kháng chiến chống Pháp tiến lên. | C |  | A, B, D loại vì ba phương án trên phản ánh đúng mục tiêu của quân dân Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950. C chọn vì chiến tranh cục bộ diễn ra trong thời kì kháng chiến chống Mĩ (1954 – 1975) Chọn C. |
| MET\_His\_IE\_2022\_24 |  | Câu 24: Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á và châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã A. trực tiếp làm xuất hiện xu thế toàn cầu hóa.  B. góp phần làm sụp đổ trật tự thế giới đơn cực. C. dẫn đến sự bùng nổ cuộc cách mạng kĩ thuật.  D. góp phần làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới. | D |  | Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á và châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã dẫn đến sự ra đời của hơn 100 quốc gia độc lập, điều đó đã góp phần thay đổi bản đồ chính trị thế giới. Chọn D. |
| MET\_His\_IE\_2022\_25 |  | Câu 25: Trong cuộc chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965), quân dân miền Nam Việt Nam đã A. làm thất bại kế hoạch đánh nhanh, thắng nhanh của thực dân Pháp. B. hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mĩ cút, đánh cho ngụy nhào”. C. buộc thực dân Pháp kí Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương. D. đánh thắng chiến thuật trực thăng vận của Mĩ và quân đội Sài Gòn. | D |  | A loại vì Chiến tranh đặc biệt nằm trong cuộc kháng chiến chống Mĩ. B loại vì đó là ý nghĩa của kháng chiến chống Mĩ cứu nước. C loại vì Hiệp định Gionevo về Đông Dương thuộc giai đoạn kháng chiến chống Pháp. D chọn vì trong cuộc chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965), quân dân miền Nam Việt Nam đã đánh thắng chiến thuật trực thăng vận của Mĩ và quân đội Sài Gòn. Chọn D. |
| MET\_His\_IE\_2022\_26 |  | Câu 26: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919-1929), xã hội Việt Nam có chuyển biến nào sau đây? A. Giai cấp công nhân phát triển mạnh.  B. Nền kinh tế phát triển cân đối. C. Giai cấp nông dân hình thành.  D. Giai cấp địa chủ xuất hiện. | A |  | Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919-1929), xã hội Việt Nam có nhiều chuyển biến, trong đó giai cấp công nhân phát triển mạnh, tăng nhanh về số lượng và chất lượng. Chọn A. |
| MET\_His\_IE\_2022\_27 |  | Câu 27: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945? A. Nước Cộng hòa Cuba được thành lập.B. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh, C. Cộng đồng châu Âu (EC) được thành lập. D. Mĩ thực hiện Kế hoạch Mácsan ở Tây Âu. | B |  | Ngày 15/8/1945, Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện. Đây là điều kiện khách quan thuận lợi ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam giai đoạn 1939 – 1945. Chọn B. |
| MET\_His\_IE\_2022\_28 |  | Câu 28: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?  A. Cộng đồng than-thép châu Âu ra đời. B. Nhà nước vô sản được thành lập ở Nga. C. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc  D. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập. | B |  | Năm 1917, Cách mạng tháng Mười Nga thành công, dẫn đến sự ra đời của nhà nước vô sản đầu tiên trên thế giới. Sự thắng lợi này không chỉ có ý nghĩa với nước Nga mà còn có ý nghĩa với các nước thuộc địa Nga. Từ ý nghĩa to lớn đó, Nguyễn Ái Quốc đã biết đến nước Nga, chủ nghĩa Mac Lenin và tìm ra được con đường đúng đắn cho cách mạng Việt Nam – đó là cách mạng vô sản. Chọn B. |
| MET\_His\_IE\_2022\_29 |  | Câu 29: Hoạt động nào sau đây không diễn ra trong phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam? A. Đưa yêu sách về dân sinh.  B. Đấu tranh đòi quyền tự do. C. Kháng Nhật cứu nước.  D. Đấu tranh đòi cơm áo. | C |  | A, B, D loại vì ba phương án trên phản ánh đúng các hoạt động diễn ra trong phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam. C chọn vì kháng Nhật cứu nước diễn ra trong giai đoạn 1939 – 1945. Chọn C. |
| MET\_His\_IE\_2022\_30 |  | Câu 30: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển kinh tế của các nước Tây Âu giai đoạn 1950-1973? A. Có sự hợp tác chặt chẽ với các nước Đông Âu. B. Không phải cạnh tranh với các nước Bắc Mĩ. C. Tận dụng hiệu quả các cơ hội từ bên ngoài.  D. Chỉ phải cạnh tranh với các nước châu Phi. | C |  | Tận dụng hiệu quả các cơ hội từ bên ngoài là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển kinh tế của các nước Tây Âu giai đoạn 1950-1973. Chọn C. |
| MET\_His\_IE\_2022\_31 |  | Câu 31: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế kỉ XX? A. Góp phần xây dựng căn cứ địa cách mạng ở trong và ngoài nước. B. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Yên Bái để khôi phục nền cộng hòa. C. Là lực lượng nòng cốt xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất. D. Góp phần gây dựng một số tổ chức yêu nước và cách mạng. | D |  | A loại vì những năm 20 của thế kỉ XX chưa xây dựng căn cứ địa cách mạng. B loại vì khởi nghĩa Yên Bái thuộc hoạt động của Việt Nam quốc dân đảng – tổ chức của giai cấp tư sản. C loại vì những năm 20 của thế kỉ XX chưa có mặt trận dân tộc thống nhất. D chọn vì các tổ chức yêu nước và các mạng đầu thế kỉ XX như Tân Việt Cách mạng đảng, Hội Việt Nam cách mạng thanh niên có thành phần là những sinh viên, trí thức, nhà văn, nhà báo… thuộc lực lượng tiểu tư sản. Như vậy, vai trò của lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế kỉ XX là góp phần gây dựng một số tổ chức yêu nước và cách mạng Chọn D. |
| MET\_His\_IE\_2022\_32 |  | Câu 32: Công cuộc xây dựng chế độ mới của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đạt được thành quả nào sau đây? A. Cải cách ruộng đất được thực hiện thí điểm trên cả nước, tạo cơ sở tiến lên sản xuất lớn. B. Bộ máy chính quyền các cấp hợp pháp, hợp hiến từng bước được xây dựng và củng cố.  C. Giai cấp bóc lột bị xóa bỏ, nhân dân lao động được đưa lên địa vị làm chủ đất nước. D. Xóa bỏ được hình thức bóc lột phong kiến, tiến tới đem lại ruộng đất cho nông dân. | B |  | Ngày 6/1/1946, 90% cử tri nước ta đi bỏ phiếu, bầu 333 đại biểu Bắc – Trung – Nam vào Quốc hội. Ngày 9/11/1946, Bản Hiến pháp đầu tiên của nước ta được Quốc hội thông qua. Như vậy, Công cuộc xây dựng chế độ mới của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đạt được thành quả bộ máy chính quyền các cấp hợp pháp, hợp hiến từng bước được xây dựng và củng cố. Chọn B. |
| MET\_His\_IE\_2022\_33 |  | Câu 33: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây? A. Phát triển từ phong trào cải lương thành phong trào chống phát xít. B. Lực lượng vũ trang cách mạng bước đầu hình thành ở một số nơi.  C. Là cuộc tập dượt đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. D. Đảng Cộng sản Đông Dương được hoạt động công khai trở lại. | C |  | Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì là cuộc tập dượt đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Chọn C. |
| MET\_His\_IE\_2022\_34 |  | Câu 34: Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5-1941) chủ trương thành lập mặt trận dân tộc thống nhất của mỗi nước Đông Dương vì lí do nào sau đây? A. Những mục tiêu chiến lược của cách mạng ở mỗi nước đã có nhiều thay đổi. B. Thực hiện sự chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản đối với cách mạng Đông Dương. C. Cần chuẩn bị cho cuộc đấu tranh tự giải phóng trước hoàn cảnh lịch sử mới. D. Yêu cầu phải hợp nhất các hội cứu quốc của mỗi dân tộc thành một mặt trận. | C |  | Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5-1941) chủ trương thành lập mặt trận dân tộc thống nhất của mỗi nước Đông Dương vì muốn phát huy sức mạnh của từng quốc gia để giải phóng chính mình. Chọn C. |
| MET\_His\_IE\_2022\_35 |  | Câu 35: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) của nhân dân Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây? A. Lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi của cách mạng. B. Kết hợp nhiệm vụ xây dựng và nhiệm vụ bảo vệ đất nước. C. Sử dụng bạo lực cách mạng để chống lại bạo lực phản cách mạng. D. Chịu sự tác động trực tiếp của hai hệ thống xã hội đối lập. | C |  | A loại vì trong Cách mạng tháng Tám lực lượng vũ trang không giữ vai trò quyết định thắng lợi. B loại vì Cách mạng tháng Tám nhiệm vụ hàng đầu là giải phóng dân tộc. C chọn vì cả Cách mạng tháng Tám và kháng chiến chống Mĩ đều sử dụng bạo lực cách mạng để chống lại chủ nghĩa thực dân. D loại vì Cách mạng tháng Tám không chịu tác động trực tiếp của hệ thống xã hội đối laajo. Chọn C. |
| MET\_His\_IE\_2022\_36 |  | Câu 36: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp khó khăn, thách thức nào sau đây? A. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cuộc đối đầu Đông-Tây. B. Chỉ có các nước Đông Âu công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.  C. Pháp thỏa hiệp với Trung Hoa Dân quốc để cấm vận Việt Nam. D. Các thế lực thù địch câu kết chống phá chính quyền cách mạng | D |  | Sau Cách mạng tháng Tám, lực lượng quân đội Đồng minh vào nước ta làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật. Từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc có Trung Hoa Dân Quốc theo sau là Việt Quốc, Việt Cách với âm mưu lật đổ chính quyền còn non trẻ của ta. Từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam có 1 vạn quân Anh tiếp tay cho thực dân Pháp xâm lược Việt Nam lần 2. Chọn D. |
| MET\_His\_IE\_2022\_37 |  | Câu 37: Trong khoảng 30 năm đầu thế kỉ XX, ở Việt Nam có một trong những chuyển biến nào sau đây? A. Các giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất mới đồng thời xuất hiện và ngày càng phát triển. B. Ngành công nghiệp xuất hiện nhưng tăng trưởng chậm do không được đầu tư nhân lực và kĩ thuật. C. Cơ sở hạ tầng được cải thiện phục vụ mục đích kinh tế và quân sự của chính quyền thực dân. D. Phương thức sản xuất tư bản dần được du nhập nhưng nền kinh tế phong kiến vẫn bao trùm. | C |  | A loại vì các giai cấp không đồng thời xuất hiện cùng một thời điểm. B loại vì ngành công nghiệp đã xuất hiện từ cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất. C chọn vì trong cuộc khai thác thuộc địa lần 2, Pháp tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng, giao thông vận tải để phục vụ mục đích kinh tế cà quân sự của chính quyền thực dân. D loại vì nền kinh tế bao trùm nước ta lúc bấy giờ là kinh tế thực dân. Chọn C. |
| MET\_His\_IE\_2022\_38 |  | Câu 38: Ở Việt Nam, cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) có điểm mới nào sau đây so với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)? A. Hoàn thành đồng thời nhiệm vụ kháng chiến và gây dựng cơ sở cho chế độ mới. B. Thực hiện tư tưởng tiến công bằng sức mạnh của lực lượng vũ trang ba thứ quân. C. Kết hợp khởi nghĩa từng phần của quần chúng nhân dân với chiến tranh cách mạng. D. Tiến hành tuần tự hai cuộc cách mạng ở hai miền đất nước với mục tiêu thống nhất. | C |  | A loại vì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, hai nhiệm vụ kháng chiến và gây dựng cơ sở cho chế độ mới không hoàn thành đồng thời. B loại vì lực lượng vũ trang ba thứ quân đã xuất hiện trong kháng chiến chống Pháp. C chọn vì trong kháng chiến chống Pháp không có khởi nghĩa từng phần, còn trong kháng chiến chống Mĩ, sau phong trào Đồng khởi có khởi nghĩa từng phần của quần chúng nhân dân. D loại vì ta tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chứ không tiến hành tuần tự. Chọn C. |
| MET\_His\_IE\_2022\_39 |  | Câu 39: Phong trào cách mạng 1930-1931, phong trào dân chủ 1936-1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945 ở Việt Nam đều khẳng định trong thực tiễn A. vai trò lãnh đạo quần chúng đấu tranh chính trị và vũ trang của chính đảng cách mạng. B. tầm quan trọng của công tác xây dựng lực lượng chính trị và căn cứ địa cách mạng.  C. vai trò xung kích của lực lượng vũ trang trong hỗ trợ quần chúng đấu tranh chính trị. D. bước phát triển của cách mạng trên hai địa bàn chiến lược nông thôn và thành thị. | D |  | A loại vì trong phong trào dân chủ 1936 – 1939 không có đấu tranh vũ trang. B loại vì công tác xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang được tiến hành trong giia đoạn 1939 – 1945. C loại vì đó là vai trò của lực lượng vũ trang trong cách mạng tháng Tám. D chọn vì phong trào cách mạng 1930-1931, phong trào dân chủ 1936-1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945 ở Việt Nam đều khẳng định trong thực tiễn bước phát triển của cách mạng trên hai địa bàn chiến lược nông thôn và thành thị. Chọn D. |
| MET\_His\_IE\_2022\_40 |  | Câu 40: Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong nhũng năm 1920-1930 có điểm mới nào sau đây so với hoạt động của các sĩ phu tiến bộ Việt Nam đầu thế kỉ XX? A. Tập hợp lực lượng cách mạng gồm nhiều tầng lớp trong xã hội. B. Thành lập Chi bộ Cộng sản đầu tiên của Việt Nam ở Bắc Kì.  C. Trang bị lí luận cách mạng giải phóng dân tộc cho thanh niên. D. Vận động thanh niên tham gia tổ chức yêu nước chống đế quốc. | C |  | Sau khi tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho toàn thể dân tộc, Nguyễn Ái Quốc đã từng bước trang bí lý luận cách mạng giải phong dân tộc cho thanh niên yêu nước. Chọn C. |